

Số: 3362/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 10 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ các quy định khác có liên quan;

Xét nội dung đề nghị cấp quyết định chủ trương đầu tư kèm theo hồ đầu tư dự án khu dân cư Phước Lộc Phát của Công ty TNHH Anh Dũng nộp ngày 03/5/2019 và hồ sơ bổ sung ngày 25/9/2019, ngày 11/10/2019.

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 780/BC-SKHĐT ngày 16 tháng 10 năm 2019.

## QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận nhà đầu tư: Công ty TNHH Anh Dũng, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600650012 đăng ký lần đầu ngày 03/9/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28/3/2019 do phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, trụ sở chính tại 455/A, K4, ấp 8, Quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Dũng, sinh ngày 25/7/1960; Giấy chứng minh nhân dân số 271306672, do Công an Đồng Nai cấp ngày 25/6/2008; Đăng ký thường trú: tại số 455/A ấp 8, Quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: số 455/A ấp 8, Quốc lộ 51, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Thực hiện đầu tư dự án với nội dung như sau:

### Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: KHU DÂN CƯ PHƯỚC LỘC PHÁT.
2. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch.
3. Quy mô dự án: thực hiện theo quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
4. Địa điểm thực hiện dự án: tại xã Phước Bình, huyện Long Thành.
5. Diện tích đất sử dụng: khoảng 39.622,7m<sup>2</sup> (Vị trí, ranh giới và diện tích khu đất được xác định theo tờ biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 2473/2019 t)



lệ 1/2.000 do Văn phòng Đăng ký Đất đai – Chi nhánh Long Thành xác lập ngày 03/4/2019).

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 140.004.742.000 (Một trăm bốn mươi tỷ bốn triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn) đồng. Trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án 107.601.000.000 (Một trăm lẻ bảy tỷ sáu trăm lẻ một triệu) đồng chiếm 76% tổng vốn đầu tư.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Sau khi có quyết định chủ trương đến tháng 12/2020: Hoàn thành các thủ tục về đầu tư đất đai, xây dựng và môi trường.

- Từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2022: đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật và công trình dự án.

- Từ tháng 01/2023: Nghiệm thu công trình, đưa vào sử dụng, khai thác kinh doanh.

## **Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Mục tiêu dự án không thuộc danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Công ty TNHH Anh Dũng thực hiện các nghĩa vụ về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, các loại thuế khác và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án**

1. Việc thực hiện dự án phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, đô thị của tỉnh Đồng Nai và tuân thủ các quy định của quyết định chủ trương đầu tư, các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở và các quy định khác có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm tính toán tổng vốn đầu tư dự án và nguồn vốn đầu tư dự án theo quy định của pháp luật; đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo cam kết tại hồ sơ đăng ký cấp quyết định chủ trương đầu tư; đảm bảo thực hiện xây dựng các hạng mục công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Nộp tiền ký quỹ trong vòng 06 tháng kể từ ngày được cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án theo cam kết.

4. Lập Báo cáo đánh giá bảo vệ môi trường và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, xác nhận theo quy định. Dự án chỉ được triển khai thực

hiện thi công xây dựng công trình sau khi hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án được duyệt.

5. Liên hệ UBND huyện Long Thành để có kế hoạch và phương đảm bảo lộ giới tuyến đường huyện Phước Bình và thỏa thuận đầu nối hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

6. Liên hệ Sở Xây dựng để được hướng dẫn cập nhật và đưa vào dự án Kế hoạch, Chương trình phát triển Nhà ở của tỉnh. Dự án chỉ được triển khai thực hiện thi công xây dựng công trình và đi vào hoạt động khi được chấp thuận đưa vào Kế hoạch, Chương trình phát triển Nhà ở của tỉnh.

7. Quỹ đất phát triển nhà ở xã hội thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

8. Có trách nhiệm duy tu, vận hành, bảo dưỡng hạ tầng khu dân cư và hạ tầng của dự án theo các quy định của nhà nước.

9. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho người mua nhà do cơ quan quản lý đất đai của nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

10. Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư, báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật liên quan. Cung cấp các văn bản, tài liệu thông tin liên quan đến các nội dung kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

11. Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư.

**Điều 4.** Quyết định chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Quyết định này được lập thành 08 (tám) bản; 01 (một) bản cấp cho nhà đầu tư, 01 (một) bản lưu tại UBND tỉnh Đồng Nai và 06 (sáu) bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải và UBND huyện Long Thành./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 5;
- Lưu: KTN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**

